



Đề bài: Hình ảnh con người Tây Nguyên qua truyện ngắn Rừng Xà nu **Nguyễn Trung Thành - [Ngữ văn 12](#)**

Dàn ý chi tiết

Mở bài:

Miền đất Tây Nguyên với thiên nhiên bạt ngàn sức sống, với những thế hệ con người bất khuất, kiên trung luôn luôn là một nguồn đề tài lớn của văn nghệ thuật chúng ta. Nguyễn Trung Thành gắn bó với đề tài này từ khá sớm. Cuốn truyện kí “Đất nước đứng lên” của ông ghi nhận một thành tựu xuất sắc của nền văn học kháng chiến chống Pháp. Truyện ngắn “Rừng xà nu” chính là sự tiếp nối hướng sáng tác này trên bối cảnh mới của thời đại. Ra đời trong những năm tháng quyết liệt, hào hùng của cuộc kháng chiến chống Mĩ (1965), “Rừng xà nu” đưa ta trở về cùng miền đất Tây Nguyên ở thời kì chịu nhiều mất mát, đau thương nhưng kiên cường quật khởi. Nhưng những mất mát ấy càng tô đậm nên phẩm chất anh hùng con người Tây Nguyên.

Thân bài:

1. Khái quát chung:

Truyện ngắn “Rừng xà nu” của Nguyễn Trung Thành đưa ta đến vùng đất có bao điều kì lạ. Bên cạnh vẻ đẹp kì vĩ của núi rừng Tây Nguyên là những con người mang vẻ đẹp sử thi. Họ là những con người có lòng yêu nước nồng nàn, căm thù giặc sâu sắc, hiên ngang bất khuất trước kẻ thù. Có thể nói đó là những dũng sĩ tiêu biểu cho sức mạnh của thế trận nhân dân Tây Nguyên trong thời chống Mĩ.

2. Phân tích các thế hệ người Tây Nguyên.

a. Cụ Mết

– Trước hết là nhân vật cụ Mết, cụ được nhà văn miêu tả là một già làng 60 tuổi đại diện cho vẻ đẹp thế hệ thứ nhất, thế hệ cha anh.

– Ở cụ còn in đậm những dấu ấn siêu phàm của những già bản trong các truyện thần thoại. Đó là một con người quắc thước, tiếng nói ồ ồ vang dội trong lồng ngực mang âm hưởng của Tây Nguyên hùng vĩ. Bàn tay nặng trĩu rắn như kim sắt, cặp mắt xé và sáng, ngực cụ ở trần căng như cây xà nu cỡ lớn.



- Cụ được xem như linh hồn của cuộc chiến đấu, là người nuôi dưỡng khát vọng tự do, là cầu nối giữa cách mạng, Đảng, Bác Hồ với dân làng Xô Man.
- Hiểu rõ và ý thức sâu sắc về đường lối cách mạng, cụ đã nói với Tnú và dân làng: Phải dự trữ gạo cho mỗi bếp được ba năm, đánh Mĩ là phải đánh dài.
- Cụ lãnh đạo nhân dân mài vũ khí.

-> Có thể nói từ hành động đến tư tưởng, tính cách ở cụ Mết đều mang đậm màu sắc huyền thoại phi thường. Nói như nhà văn Nguyễn Trung Thành cụ là gạo cội nguồn của Tây Nguyên thời “Đất nước đứng lên”. Cụ như lịch sử bao trùm nhưng không che khuất sự mãnh liệt sôi nổi của thế hệ sau.

b. Tnú

(Tnú là nhân vật trung tâm, nhưng không nên phân tích quá kĩ)

- Tnú ngay từ nhỏ đã thể hiện bản thân là một chiến sĩ cộng sản, kiên cường, mưu trí, qua việc:

+ học chữ

+ tham gia nuôi giấu cán bộ – quả cảm, sớm bộc lộ lí tưởng yêu nước

+ khi bị địch bắt, không khuất phục trước bạo lực.

- Lớn lên: dáng vóc và tính cách Tnú mang lúc trưởng thành mang dáng dấp của người anh hùng.

+ Tnú bảo vệ dân làng, bảo vệ cán bộ. Khi mẹ con Mai bị bắt, bị tra tấn, ánh mắt Tnú như hai hòn lửa lớn, căm hận, xông ra bảo vệ mẹ con Mai, nhưng không kịp, anh còn bị giặc bắt.

+ Bị bắt nhưng không chịu khuất phục. Chúng tra tấn anh, quần giẻ vào mười đầu ngón tay anh, dùng nhựa cao su đốt. Lửa cháy ở mười đầu ngón tay anh nhưng anh không kêu lên đến một tiếng, bởi vì “người cộng sản không thèm kêu van”

- Tnú đã trở thành một chiến sĩ Cộng Sản, sau bao nhiêu năm.

c. Mai và Dít

Hiện lên trong tác phẩm “Rừng xà nu”, Mai và Dít là hình ảnh của những người phụ nữ mới của Tây Nguyên.

- Mai học chữ để làm cách mạng khi còn rất nhỏ như Tnú.



- Mai dũng cảm lấy thân mình bảo vệ đứa con và chị đã hi sinh
 - Dít kế tiếp con đường của chị. Ngay từ nhỏ cô đã tỏ ra gan dạ.
 - Khi Mai cùng đứa con nhỏ bị giặc giết hại, dân làng ai cũng khóc thương nhưng Dít câm lặng, mắt ráo hoảnh nuốt hận vào bên trong.
 - Dù bị bọn thằng Dục hăm dọa nhưng Dít vẫn bò theo máng nước đem gạo ra rừng cho cụ Mết và lũ thanh niên. Bọn thằng Dục bắt được Dít, chúng biến Dít thành tấm bia sống nhưng Dít nhìn chúng bằng cặp mắt bình thản lạ lùng.
 - 19 tuổi, Dít đã trở thành bí thư chi bộ kiêm chính trị viên xã đội
- > Có thể nói Nguyễn Trung Thành đã dành tình cảm yêu mến xen lẫn với sự khâm phục khi nói về Mai và Dít. Họ là những phụ nữ Tây Nguyên tiêu biểu thể hiện vai trò của mình trong cuộc chiến tranh cách mạng và đây cũng là bước phát triển đáng ghi nhận trong quan điểm sáng tác và phong cách của nhà văn.

d. Bé Heng

Còn nhân vật bé Heng đại diện cho vẻ đẹp thế hệ măng non ở núi rừng Tây Nguyên. Heng tuy tuổi đời còn nhỏ nhưng mang dáng vẻ của một tiểu anh hùng. Em hăng hái nhiệt tình tham gia cách mạng. Bé Heng khiến người đọc tin tưởng rằng đó là lớp người kế tục xứng đáng truyền thống cha anh và là lực lượng nòng cốt của cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung của dân tộc.

Khái quát chung:

Như vậy thế hệ trẻ Tây Nguyên được Nguyễn Trung Thành thể hiện trong tác phẩm là những con người gan góc dũng cảm, sớm lí tưởng giác ngộ cách mạng sẵn sàng hi sinh vì sự nghiệp giải phóng đất nước. Tuy vậy ở họ vẫn còn bộc lộ sự thiếu kinh nghiệm trong đấu tranh với kẻ thù. Dù sao qua tác phẩm này nhà văn vẫn khẳng định họ là những người kế tục xứng đáng truyền thống của cha anh và là lực lượng nòng cốt của cách mạng.

Kết bài:

Đọc “Rừng xà nu” chúng ta thực sự xúc động trước cảnh vật và con người Tây Nguyên. Chúng ta càng thêm yêu mến và trân trọng hơn nữa những con người Tây Nguyên anh hùng, có tâm hồn trong sáng thủy chung. Có được tình cảm đó một phần không nhỏ là do chúng ta tiếp nhận được qua hình tượng Tnú. Việc



thể hiện số phận cuộc đời Tnú để tái hiện không khí hào hùng của một thời lịch sử chứng tỏ Nguyễn Trung Thành là một cây bút già dặn, giàu cảm xúc, tài năng và sáng tạo.

Bài làm 1

Nói về các tác phẩm: Đất nước đứng lên và Rừng xà nu, có nhà nghiên cứu văn học đã nhận định rằng: Có thể coi đây là những bản anh hùng ca mang đậm tính sử thi và cảm hứng lãng mạn về cuộc chiến đấu của nhân dân Tây Nguyên, nói rộng ra là về hai cuộc chiến tranh nhân dân kì diệu của dân tộc ta. Tác giả Nguyễn Trung Thành (Nguyễn Ngọc) thật sự đã khắc họa được những nhân vật anh hùng gắn bó thành một tập thể anh hùng vừa mang dấu ấn của thời đại, vừa đậm đà dáng nét Tây Nguyên.

Ta hãy phân tích vẻ đẹp của hình tượng các nhân vật nổi bật lên trong bối cảnh hùng vĩ của Rừng xà nu: Tnú, cụ Mết, Dít và bé Heng.

Nhân vật trung tâm của truyện là nhân vật Tnú được tác giả khắc họa bằng những nét tính cách anh hùng, giàu chất sử thi. Trước hết Tnú rất gắn bó với cách mạng. Từ nhỏ Tnú đã từng nuôi giấu cán bộ và hoàn thành xuất sắc công tác giao liên. Khi bị giặc bắt, Tnú dũng cảm chịu đựng những đòn tra tấn của giặc. Sau khi vượt ngục, anh cùng cụ Mết tiếp tục lãnh đạo dân làng Xô Man mài giáo mài rựa chiến đấu chống lại kẻ thù.

Tnú tha thiết thương yêu bản làng. Sau ba năm chiến đấu trở về làng, anh nhớ rõ từng hàng cây, từng con đường, từng dòng suối, bồi hồi xúc động khi nghe tiếng chày chuyên cần, rộn rã của những người đàn bà và những cô gái Strá, của mẹ anh ngày xa xưa, của Mai, của Dít, từ ngày lọt lòng anh đã nghe tiếng chày ấy rồi. Anh yêu thương vợ con tha thiết. Chứng kiến cảnh kẻ thù man rợ dùng cây sắt đập chết mẹ con Mai, nỗi đau thương của Tnú dâng lên tột đỉnh. Anh lao vào lũ giặc với một tiếng hét dữ dội và anh dang hai cánh tay trông như hai cánh lim chắc của anh ôm chặt lấy mẹ con Mai. Càng đau thương, Tnú càng căm thù giặc. Vợ con bị giết, lòng căm hận biến đôi mắt Tnú thành hai cục lửa lớn. Khi bị giặc bắt, mười đầu ngón tay Tnú bị đốt cháy, anh không kêu lên một tiếng nào (...). Răng anh đã cắn nát môi anh rồi.

Yêu thương, căm thù biến thành hành động. Tnú hét lên một tiếng. Chỉ một tiếng thôi. Nhưng tiếng hét của anh bỗng vang dội thành nhiều tiếng hét dữ dội hơn. Thế là cơn giông bão nổi lên. Cả làng Xô Man vùng dậy suốt đêm



nghe cả rừng Xô Man ào ào rung động và lửa cháy khắp rừng... Nỗi đau xé lòng của Tnú đã khiến cho anh và đồng bào anh dứt khoát đứng lên tiêu diệt cả một tiểu đội giặc hung ác. Riêng Tnú đi “lực lượng” để quyết tiêu diệt mọi kẻ thù tàn ác để bảo vệ bản làng, giải phóng quê hương. Chính trong thực tế chiến đấu mà nhân vật vươn lên nhận thức đó hiểu biết sâu sắc về kẻ thù và nâng lòng căm thù cá nhân lên thành căm thù chung của dân tộc.

Nhân vật tiêu biểu cho truyền thống của làng Xô Man là nhân vật cụ Mết. Lịch sử chiến đấu của làng, qua lời kể của cụ Mết, thâm sâu vào tim óc các thế hệ. Cụ là cầu nối giữa quá khứ và hiện tại, là pho sử sống của làng. Tấm lòng cụ Mết đối với cách mạng trước sau như một. Cụ đã từng nói: “Cán bộ là Đảng, Đảng còn, núi nước này còn”. Trong những năm đen tối cụ Mết cùng dân làng Xô Man, từ thanh niên, ông già bà già, đến lũ trẻ, đi nuôi và gác cho cán bộ và năm năm chưa hề có một cán bộ bị giặc bắt hay giết trong rừng làng này.

Cụ Mết còn là linh hồn làng Xô Man. Chính cụ đã tìm ra chân lý dùng bạo lực để chiến đấu: “Chúng nó đã cầm súng, mình phải cầm giáo”. Chính cụ đã lãnh đạo dân làng đồng khởi. Hình ảnh ông cụ mắt sáng và xéch ngược, ngực căng như một cây xà nu lớn, cất tiếng nói vang vang như một mệnh lệnh thôi thúc họ vùng lên tiêu diệt kẻ thù... thật rực rỡ như trong một trang sử anh hùng: “Thế là bắt đầu rồi. Đốt lửa lên! Tất cả người già, người trẻ, người đàn ông, người đàn bà, mỗi người phải tìm lấy một cây giáo, một cây mác, một cây dùi, một cây rựa.

Ai không có thì vót chông, năm trăm cây chông! Đốt lửa lên”. Từ ngày ấy làng Xô Man trở thành làng chiến đấu. Đó là phần đóng góp không nhỏ của cụ Mết vào công cuộc giải phóng quê hương bản làng.

Nhân vật tiêu biểu cho những cô gái Tây Nguyên thời chống Mỹ, trưởng thành từ những đau thương và quật khởi của dân làng là nhân vật Dít. Trong thời gian dân làng Xô Man chuẩn bị chiến đấu, rồi bị địch bao vây, cụ Mết và Tnú dẫn đánh thanh niên vào rừng. Chỉ có con Dít nhỏ, lanh lẹ, cứ sầm tối lại bò theo máng nước đem gạo ra rừng cho cụ Mết, Tnú và thanh niên. Khi bị giặc bắt, Dít bị chúng bắt dọa, đạn chỉ sượt qua tai xém tóc, cày đất quanh hai chân nhỏ... thì Dít vẫn đứng lặng giữa bọn lính, cứ mỗi viên đạn nổ, cái thân hình mảnh, dẻ của nó lại quật lên một cái nhưng đôi mắt nó thì vẫn nhìn bọn giặc bình thản... Ngày Mai bị giặc đánh chết và Tnú ra đi, trong khi mọi người, cả



cụ già, đều khóc vì cái chết của Mai thì Dít vẫn lăm lì, không nói gì cả, mắt ráo hoảnh.

Dít cũng giàu tình cảm thương yêu, khi Tnú về thăm làng, Dít đã là bí thư chi bộ vừa là chính trị viên xã đội. Như ngày nào, đôi mắt Dít vẫn mở to, bình thản, trong suốt khi gặp lại Tnú. Dù trong lòng rất vui: Dít vẫn nghiêm chỉnh thực hiện trách nhiệm kiểm tra giấy về phép của anh. Rồi từ chỗ gọi Tnú là đồng chí, Dít chuyển sang gọi anh là anh, xưng em thật tự nhiên, như người em gái nhỏ của Mai và Tnú ngày xưa và tỏ bày tình thân thiết: “Sao anh về có một đêm thôi... Bọn em miệng đưa nào cũng nhắc anh mãi”.

Cuối cùng tiêu biểu cho thế hệ trẻ tuổi nhất của dân làng Xô Man là nhân vật bé Heng. Ngày Tnú ra đi lực lượng, bé Heng mới đứng ngang bụng anh, chưa biết mang cũi, chỉ mới đeo cái xà-lết nhỏ xíu theo người lớn ra rẫy. Ngày Tnú về phép, bé Heng lớn lên, cũng ít nói như những người dân làng Xô Man này, với cách ăn mặc và trang bị ra vẻ một người lính, một chiến sĩ du kích của bản làng. Làng Xô Man giờ đây trở thành làng chiến đấu và con đường vào làng phải qua hai cái dốc chằng chịt hầm chông, hố chông ngăn chặn địch. Bé Heng đã góp phần không nhỏ vào việc xây dựng những công sự này, nên tỏ ra rất hãnh diện. Sự trưởng thành của nhân vật còn thể hiện trong một cử chỉ nhỏ nhưng toát lên ý thức trách nhiệm và sự tiến bộ về sinh hoạt đời sống: Khi đưa Tnú ngang một con suối nhỏ bé Heng bảo Tnú rửa chân, nhưng đừng uống nước lạnh. Uống nước lạnh về chị Dít phê bình đó.

Nếu cụ Mết xứng đáng với hình ảnh cây xà nu đại thụ giữa rừng xà nu bạt ngàn xanh thẳm thì bé Heng tượng trưng cho cây xà nu mới lớn ngọn xanh rờn, hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời sẽ phát triển đến đâu, chưa ai lường được.

Nghệ thuật miêu tả nhân vật của Nguyễn Trung Thành mang những nét độc đáo đượm khí vị Tây Nguyên anh hùng. Nếu rừng xà nu tượng trưng cho con người Tây Nguyên kiên cường, thì các nhân vật cụ Mết, Tnú, Dít, bé Heng là hình ảnh những lớp cây xà nu đại diện cho thế hệ nối tiếp nhau của dân làng Xô Man, được khắc họa bằng những nét tính cách cụ thể và sinh động. Qua rừng xà nu ta hiểu biết và mến yêu thêm đất nước và con người Tây Nguyên. Họ đã đóng góp không nhỏ vào sự nghiệp chiến đấu chung để giải phóng dân tộc.



Bài làm 2

Nguyễn Trung Thành là một trong những nhà văn trẻ trưởng thành từ cuộc kháng chiến chống Mỹ, thời gian chiến đấu và gắn bó với chiến trường Tây Nguyên trong nhiều năm đã để lại trong ký ức của tác giả nhiều những ấn tượng và kỷ niệm sâu sắc. Và nó đã trở thành những tư liệu sống còn ấm nồng hơi thở của chiến trường khi tác giả chấp bút cho các tác phẩm viết về đề tài "lực lượng vũ trang - chiến tranh cách mạng" của mình. Nhân vật chính trong các tác phẩm viết về chiến trường Tây Nguyên là người dân tộc anh dũng trong chiến tranh, mang đậm khuynh hướng sử thi với những vẻ đẹp chung của một thời đại đầy máu và lửa. Với Rừng Xà nu, tác phẩm nổi tiếng nhất của mình, ngoài việc xoay quanh cuộc đời cách mạng của Tnú, thì hình ảnh những người dân làng Xô - man xuất hiện liên tục trong truyện ngắn đã trở thành một điểm nhấn rất đặc sắc của tác phẩm. Hình tượng dân làng Xô-man chính là đại diện cho cả một cộng đồng dân tộc, đoàn kết, hy sinh hết mình vì Tổ quốc, không kẻ là người già hay trẻ nhỏ, không kẻ là đàn ông hay phụ nữ.

Có thể nói làng Xô-man là một tập thể anh hùng trong công cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước. Nguyễn Trung Thành là một chiến sĩ cách mạng, thế nên hơn ai hết ông hiểu rất rõ về tính chất toàn dân, toàn diện trong kháng chiến của dân tộc, thế nên mỗi một người dân Việt Nam đều là anh hùng, ở mỗi một cộng đồng, mỗi một bản làng thì tất cả những người dân đều là chiến sĩ, góp công vào thắng lợi của cách mạng. Sự tàn khốc, ác liệt của chiến tranh đã không chừa một ai, thế nên hiển nhiên không có ai đứng ngoài cuộc chiến đấu, mà mỗi người đều cố gắng lập chiến công để trả mối thù chung và mối thù riêng của riêng cả nhân mình. Chính vì thế Nguyễn Trung Thành đã rất tinh tế khi đặt tên cho tác phẩm là "Rừng xà nu" chứ không phải là "Tnú" hay một cái tên nào khác, để tập trung thể hiện tính chất tập thể, tính chất sử thi anh hùng của cả một cộng đồng mà rừng xà nu bạt ngàn chính là biểu tượng cho hàng loạt những con người ấy.

Đầu tiên hiện lên trong tác phẩm đó là bức chân dung tập thể làng Xô Man trong kháng chiến. Nó được tái hiện rất rõ, trước hết là hình ảnh mỗi người dân đều là một chiến sĩ, ai cũng có trong tay một thứ vũ khí cho riêng mình: "Tất cả người già, người trẻ, người đàn ông, người đàn bà, mỗi người phải tìm lấy một cây giáo, một cây mác, một cây vù, một cây rựa. Ai không có thì vót chông, năm trăm cây chông!". Và trong tinh thần họ lúc nào cũng cháy bỏng một niềm tin vững chãi vào Đảng vào Cách mạng như một chân lý: "Cán bộ là Đảng. Đảng còn, núi nước này còn". Cái chân dung tập thể làng Xô Man còn thể hiện thông qua việc họ cùng nhau làm nhiệm vụ nuôi giấu cán bộ cách mạng trong rừng làng mình. Trong những năm chiến trường miền Nam ác liệt nhất, cũng là lúc đen tối nhất của Cách mạng, bọn Mỹ Diệm ra sức tàn sát, chó và súng của chúng sủa vang khắp cả một vùng rừng, khiến quân đội ra vô cùng khó khăn và căng thẳng, dân làng Xô Man đã mạnh mẽ đứng ra làm nhiệm vụ tiếp ứng cho Cách mạng. Để hoàn thành nhiệm vụ này, họ đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, nguy hiểm, rất nhiều người đã ngã xuống vì bị giặc phát hiện. Kẻ thù đã



treo cổ anh Xút lên cây vả đầu làng, chặt đầu cột tóc bà Nhan treo lên đầu sùng, thế nhưng thanh niên không làm nhiệm vụ được, người già cũng không thực hiện nhiệm vụ được thì đã có những đứa trẻ như Tnú, Mai, sau này là Dít, rồi đến Heng,... Có thể nói là tre già măng mọc, lớp sau ngày càng mạnh mẽ và hăng hái trong chiến đấu, tựa như cây xà nu với sức sống mạnh mẽ, kiên cường, cây này đổ rạp thì mấy hôm sau bên cạnh đã mọc lên đến mấy cây con vậy. Chính vì họ kiên cường và ủng hộ cách mạng như thế cho nên họ đã lập được một chiến công rất đáng tự hào đó là trong suốt "5 năm chưa hề có một cán bộ nào bị giặc bắt hay giết trong rừng của làng này".

Để tạo nên vẻ đẹp của bức chân dung tập thể thì chính là nhờ vào sự góp sức của nhiều cá nhân, những con người anh hùng với những bức chân dung riêng biệt. Trong bức tranh tập thể làng Xô Man, Nguyễn Trung Thành đã cố gắng khắc họa những con người ở nhiều lứa tuổi, nhiều thế hệ, có cả đàn ông và đàn bà, không phân biệt giới tính, không phân biệt lứa tuổi. Bức chân dung tiêu biểu đầu tiên chính là cụ Mết. Tây Nguyên là mảnh đất màu mỡ, đồng thời cũng là mảnh đất sản sinh ra nhiều hạt giống cách mạng, đặc biệt là những hạt giống xuất thân từ đồng bào, dân tộc thiểu số. Sở dĩ các hạt giống này được phát triển tươi tốt và mạnh mẽ là nhờ vào sức mạnh truyền thống, biểu hiện rõ nhất qua hình tượng cụ Mết. Trong một hồi ức tác giả Nguyễn Trung Thành đã viết như sau: "Ông là cội nguồn là Tây Nguyên của thời đại đất nước đứng lên còn trường tồn đến hôm nay. Ông như lịch sử bao trùm, nhưng không che lấp đi sự đi tới nối tiếp và mãnh liệt, ngày càng mãnh liệt hơn, sành sỏi và tự giác hơn của thế hệ sau". Cụ Mết được xây dựng một bức chân dung khá đầy đặn, tác giả dùng những đặc tính của cây xà nu nhiều năm tuổi để nói về cụ Mết "ngực căng như một cây xà nu lớn", "bàn tay nặng trịch nắm chặt lấy vai anh như một cái kim sắt", rồi thì "Ông cụ vẫn quắc thước như xưa, râu bây giờ đã dài tới ngực và vẫn đen bóng, mắt vẫn sáng và xéch ngược, vết sẹo ở má bên phải vẫn lằng lằng". Giọng nói mạnh mẽ vang dội "sáu mươi tuổi rồi mà tiếng nói vẫn ồ, ồ, dội vang trong lồng ngực", Tnú đi ba năm trở về mà cụ vẫn như xưa, không hề thay đổi. Có thể nói rằng cụ Mết chính là hiện thân đẹp đẽ cho dáng hình của núi rừng Tây Nguyên. Ở người già làng đánh kính này có những phẩm chất sử thi của người anh hùng rất nổi bật, cụ là người chỉ huy trực tiếp cuộc kháng chiến của dân làng Xô Man. Trong những giờ phút quan trọng của lịch sử, trong những giờ phút kề cận giữa sự sống và cái chết của cả dân làng Xô Man, trong cái đêm mà giặc kéo về truy quét, tra tấn mẹ con Mai đến chết để dụ Tnú ra, thì cụ Mết đã chỉ huy đám thanh niên trong làng vào rừng lấy vũ khí, nhất tề xông lên lên giải cứu Tnú. Tiếng hô vang dội của cụ Mết "Chém! Chém hết!", đã khiến những cây rạ sáng loáng ung lên đồng loạt để hạ sát hàng chục tên giặc thù, thằng Dục phải chịu chết. Có thể nói có được chiến công ấy phần lớn là nhờ vào sự quyết đoán của vị già làng đánh kính này. Hơn thế nữa cụ cũng chính là người lãnh đạo, chỉ huy dân làng Xô Man chuẩn bị vũ khí, bằng lời kêu gọi như một lời hịch chống Mỹ: "Thế là bắt đầu rồi! Đốt lửa lên! Tất cả người già, người trẻ, người đàn ông, người đàn bà, mỗi người phải tìm lấy một cây giáo, một cây mác, một cây vù, một cây rạ. Ai không có thì vót chông, năm trăm cây chông! Đốt lửa lên!" và cả rừng xà nu đêm ấy "suốt



đêm nghe cả rừng Xô-man ào ào rung động. Và lửa cháy khắp rừng..." không khí chiến đấu sục sôi cả một vùng trời và cháy bỏng trong tim từng người dân làng Xô Man. Không những chỉ huy dân làng chuẩn bị vũ khí, cụ Mết còn lệnh cho người dân chuẩn bị cả lương thực thực phẩm để sẵn sàng cho cuộc chiến dài hơi sắp tới, cụ cho phát hết các rẫy cũ để trồng sắn, trồng cây pomchu xanh mượt cả núi đồi, thức ăn dự trữ có thể đủ ăn đến vài mùa nữa, họ liên tục chuẩn bị để tham gia vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cho đến khi dành chiến thắng. Thứ hai, vì là người lãnh đạo tinh thần của cả buôn làng nên cụ luôn có ý thức giáo dục tinh thần yêu nước, yêu cách mạng cho đám thanh niên, đám con nít, việc giáo dục lòng thương núi thương nước của cụ là cách giáo dục rất sinh động rất cụ thể. Bằng cách kể đi kể lại không biết bao nhiêu lần câu chuyện về cuộc đời của anh Tnú, câu chuyện về cuộc nổi dậy của dân làng Xô Man như một kiểu ám thị, khiến chúng in sâu vào trong ký ức của từng thế hệ nối tiếp, từ đó hình thành nên tình cảm dành cho đất nước cho dân tộc, cùng với lòng căm thù giặc sâu sắc. Cuối cùng, chính cụ Mết là người đã định hướng tư tưởng cho dân làng Xô Man, làm bùng nổ chân lý của thời đại đánh Mỹ cho mỗi người dân làng Xô Man "Chúng nó đã cầm súng thì mình phải cầm giáo", nghĩa là phải lấy bạo lực cách mạng để tiêu diệt bạo lực phản cách mạng, muốn được tự do thì chỉ có một con đường duy nhất là đứng lên đấu tranh chống lại kẻ thù xâm lược. Có thể nói rằng cụ Mết đã tạo nên màu sắc Tây Nguyên đậm đà trên từng trang truyện của Nguyễn Trung Thành, là cơ sở quan trọng cho giọng văn trầm hùng, vang dội đậm tính sử thi của Rừng xà nu.

Bức chân dung anh hùng thứ hai chính là người anh hùng Tnú, đây là nhân vật trung tâm của cả tác phẩm nổi bật lên với hình ảnh đôi bàn tay bị giặc đốt cụt mất mười ngón. Ở Tnú mang đầy đủ các vẻ đẹp theo khuynh hướng sử thi của người anh hùng, là hình tượng mà cộng đồng luôn hướng tới. Cuộc đời Tnú ngày từ thuở nhỏ đã khổ cực, mồ côi cha mẹ sống lên trong tình yêu thương của cả làng Xô Man. Từ thuở tấm bé đã có ý thức và ham làm cách mạng với những phẩm chất tốt đẹp như lòng gan dạ, dũng cảm, sự nhạy bén, nhanh nhẹn, dù bị giặc bắt nhưng chưa từng run sợ bao giờ. Đến khi trưởng thành Tnú trở thành một cán bộ cách mạng xuất sắc và như một cách để gây dựng hình tượng nhân vật này rõ nét hơn, mang tính sử thi thời đại hơn, thì tác giả đã để Tnú phải gánh chịu những nỗi đau lớn đến tột cùng. Tnú đã phải tận mắt chứng kiến cảnh vợ con bị giặc tra tấn đến chết, người vợ tội nghiệp và đứa con đỏ hỏn đã chết tức tưởi trong vòng tay Tnú. Trước khi là một anh hùng thì nhân vật này là một con người có thất tình lục dục, có tình yêu thương gia đình sâu sắc, đâu biết rằng nếu nhảy ra để cứu vợ thì bản thân mình phải bị bắt, nhưng Tnú vẫn quyết làm, bởi vợ con anh đang cần anh lúc này nhất, anh đâu phải là gỗ đá, anh cũng biết đón đau chứ. Sau nỗi đau mất vợ, Tnú tiếp tục phải chịu nỗi đau thể xác kinh hoàng, mười đầu ngón tay canh bị giặc dùng chính nhựa xà nu của quê hương đốt cháy như 10 ngọn đuốc sáng rực. Dù đau đến xé gan, xé ruột nhưng Tnú quyết không kêu một tiếng "Người cộng sản không thèm kêu van..." vẻ kiên cường, lòng trung thành với Đảng hiển hiện rõ trong trái tim người cán bộ. Như vậy bước qua hai nỗi đau lớn của cuộc đời, thì tinh thần cách mạng của người anh hùng Tnú lại càng trở nên kiên định và mạnh mẽ không gì có thể



lay chuyên được, anh làm cách mạng trước là để trả mỗi nợ nhà sau là để trả mỗi thù nước. Những hy sinh mất mát trong quá khứ chính là nguồn động lực to lớn cho Tnú trong chiến đấu. Mười đầu ngón tay mỗi ngón cụt một đốt chính là ký ức không bao giờ quên luôn nhắc nhở Tnú về nỗi đau đớn mà giặc thù đã gây ra cho anh. Chính vì thế Tnú vốn đã là anh hùng nay lại càng anh hùng hơn, vẻ đẹp sử thi hiện lên thông qua tấm lòng yêu quê hương, đất nước, yêu gia đình sâu sắc, lý tưởng cách mạng vững chãi cùng với mỗi thù sâu sắc. Tnú là dường như đã trở thành biểu tượng của cả làng Xô Man trở đi trở lại trong những câu chuyện của cụ Mết, là người anh hùng tuy tàn nhưng không phế, bàn tay ấy vẫn có thể bóp chết một tên giặc khỏe mạnh, vẫn cầm được súng, được giáo thậm chí nó còn trở nên mạnh mẽ hơn. Ngoài những vẻ đẹp sử thi thì cuộc đời Tnú còn phản ánh những tội ác man rợ của giặc thù đã đổ lên cả dân tộc Việt Nam và người anh hùng bước ra từ trong thương đau ấy đã trở thành tượng đài của nền văn học kháng chiến.

Dít, em gái của Mai, cô có rất nhiều điểm giống chị khiến Tnú khi nhìn thấy vô cùng xúc động, nhưng Dít không giống như chị gái của mình, thay vì vẻ dịu dàng, nữ tính thì ở Dít lại là sự gan góc và quyết đoán, mang tâm thế chủ động của một người cán bộ chủ chốt trong làng kháng chiến. Bản chất anh hùng của Dít đã được bộc lộ từ khi cô còn nhỏ, trong lần mang gạo đi tiếp tế cho Tnú và đám thanh niên đang ẩn nấp ở trong rừng thì Dít bị giặc, chúng không giết mà trói cô bé lại rồi "lên đạn tôm - xông rồi từ từ bắn từng viên một, không bắn trúng, đạn chỉ sượt qua tai, sém tóc, cày đất quanh hai chân nhỏ của Dít". Thoạt đầu Dít khóc ré lên "nhưng rồi đến viên thứ mười nó chùi nước mắt, từ đó im bặt. Nó đứng lặng giữa bọn lính, cứ mỗi viên đạn nổ, cái thân hình mảnh dẻ của nó lại quật lên một cái, nhưng đôi mắt nó thì vẫn nhìn bọn giặc bình thản lạ lùng, bình thản như đôi mắt của chị bí thư bây giờ vậy". Một đứa trẻ vậy mà có thể trấn tĩnh trước sự tra tấn tinh thần khủng khiếp của lũ giặc tàn ác như thế và trở thành một cán bộ như ngày hôm nay hẳn là không tầm thường. Khi trưởng thành Dít đã trở thành bí thư chi bộ kiêm chính trị viên xã đội là một người lãnh đạo của làng Xô Man, được dân làng vô cùng tin yêu và mến phục.

Cuối cùng là bức chân dung của chú bé Heng, dù rằng hình ảnh của cậu chỉ xuất hiện thoáng qua với cảnh đeo súng chéo qua lưng ra về một người lính khi dẫn Tnú về làng. Thế nhưng đã để lại cho người đọc nhiều thiện cảm, Heng chính là hình bóng của Tnú và tương lai sẽ trở thành một người nối gót Tnú trở thành cán bộ cách mạng xuất sắc. Cậu bé chính là đại diện cho thế hệ thiếu niên của làng Xô Man, là lớp người sẽ nối tiếp công cuộc kháng chiến chống Mỹ về sau này của làng, là những cây xà nu đang mạnh mẽ vươn mình dưới bóng của những cây xà nu trưởng thành như cụ Mết, Tnú, Dít và nhiều người khác nữa.

Sở dĩ Nguyễn Trung Thành dày công xây dựng nên hình tượng những người anh hùng làng Xô Man là bởi tác giả là một nhà văn cách mạng có nhận thức rất sâu sắc về tính chất toàn dân, toàn diện đóng vai trò vô cùng quan trọng trong sự thắng lợi của kháng chiến. Mỗi gương mặt anh hùng đều mang những nét riêng về số phận, cá tính, lứa tuổi, giới tính nhưng nổi bật với những phẩm chất chung mang vẻ đẹp sử thi đó là sự gan góc, dũng cảm, mưu trí, lòng trung

**vndoc**

Thư viện Đề thi - Trắc nghiệm - Tài liệu học tập miễn phí

thành tuyệt đối với cách mạng, lòng yêu quê hương đất nước sâu sắc và sự căm thù giặc đến tận cùng. Họ đã trở thành những gương mặt điển hình đại diện cho cả vùng núi rừng Tây Nguyên và cả Tổ quốc trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước ác liệt.

Mời bạn đọc cùng tham khảo <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-12>